MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

1.1. Giáo dục có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc. Bởi giáo dục đào tạo ra nguồn nhân lực với đầy đủ phẩm chất, năng lực (NL) đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước. Giáo dục chính là một yếu tố động mà các mục tiêu, nội dung và phương pháp của nó luôn có sự thay đổi để đáp ứng nhu cầu phát triển, phù hợp với hoàn cảnh lịch sử khác nhau của đất nước.

Thực tế cho thấy, Việt Nam hiện nay đang đẩy nhanh tiến độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế với rất nhiều thời cơ nhưng cũng không ít thách thức. Làm thế nào đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa để Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng tiên tiến, hiện đại? Làm thế nào để đẩy mạnh có hiệu quả quá trình hội nhập quốc tế, nâng cao NL hợp tác và cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hơn, nâng cao mọi mặt đời sống của nhân dân, xây dựng xã hội ngày càng dân chủ, công bằng, văn minh hơn, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, độc lập, chủ quyền và an ninh quốc gia? Những yêu cầu của hoàn cảnh mới này đã dẫn tới sự thay đổi về mục tiêu giáo dục nhằm: "*Đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khoẻ, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và NL của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*. Để thực hiện mục tiêu trên thì nền giáo dục cần phải đổi mới theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: *"Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội; nâng cao chất lượng theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá và hội nhập quốc tế, phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*.

Đối với giáo dục phổ thông, Nghị quyết 29 đã đề ra nhiệm vụ phải *"tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho HS. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, NL và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời"*. Nói cách khác, nhiệm vụ cốt lõi của việc đổi mới căn bản và toàn diện là chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện NL và phẩm chất người học. Thực hiện tinh thần của Nghị quyết 29, các trường phổ thông trên khắp cả nước đang có sự đổi mới trên nhiều phương diện nhằm phát triển toàn diện NL và phẩm chất người học như: Đổi mới về nội dung, chương trình học tập, phương pháp giảng dạy của giáo viên (GV) và học tập của HS…trong đó một vấn đề đang được thu hút được sự quan tâm nhiều của GV đó là đổi mới biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển NL của HS. Có thể nói, việc chuyển từ việc sử dụng SGK để truyền thụ kiến thức sang sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS là một trong những biện pháp đặc biệt quan trọng góp phần đổi mới toàn diện nền giáo dục, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước.

1.2. Môn Lịch sử trong trường trung học phổ thông (THPT) là một trong những môn học cơ bản, có vai trò và chức năng quan trọng trong hệ thống chương trình giáo dục phổ thông. Đây là môn học có ưu thế trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo, đặc biệt là giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất và NL công dân Việt Nam. Để đáp ứng mục tiêu đào tạo, bản thân bộ môn này cũng cần phải có sự đổi mới về phương pháp dạy học, trong đó có phương pháp sử dụng sách giáo khoa (SGK). Song việc sử dụng SGK trong quá trình dạy học lịch sử (DHLS) hiện nay vẫn còn nhiều bất cập, có nhiều nội dung cần phải giải quyết. Đối với GV, việc sử dụng SGK còn chưa đem lại hiệu quả cao, dạy học chủ yếu là tóm tắt lại SGK hoặc là thoát ly SGK. Đối với HS, phần lớn các em mới chỉ dừng lại ở mức độ theo dõi bài viết SGK. HS chưa hiểu được tác dụng của kênh hình đối với kênh chữ, chưa biết khai thác sử dụng phần cơ chế sư phạm...Những vấn đề trên đặt ra yêu cầu bức thiết là phải sử dụng SGK như thế nào để môn học này khơi gợi được niềm say mê hứng thú đối với các em, để chất lượng dạy và học lịch sử được nâng cao. Thực hiện luận án, chúng tôi muốn trả lời cho câu hỏi này bằng cách đưa ra một biện pháp sử dụng SGK Lịch sử theo hướng phát triển NL của HS - một xu hướng sử dụng SGK đang được nhiều nước trên thế giới quan tâm.

1.3. Với mục tiêu chuyển quá trình dạy học từ tiếp cận nội dung sang dạy học theo hướng phát triển NL, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đang tập trung triển khai Đề án đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông ban hành năm 2015, lộ trình thực hiện từ năm học 2018 - 2019. Chủ trương đổi mới chương trình, SGK được xác định rõ: "*Nội dung giáo dục phổ thông tinh giản, hiện đại, thiết thực, hài hoà đức, trí, thể, mĩ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tích hợp cao ở các lớp dưới và phân hoá dần ở các lớp học trên, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và định hướng nghề nghiệp của HS. Giáo dục cơ bản đảm bảo trang bị cho HS tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở. Giáo dục định hướng nghề nghiệp bảo đảm HS tiếp cận nghề nghiệp, chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng*". Trong quá trình đổi mới đó, bộ môn Lịch sử đã nhận được sự quan tâm lớn của giới chuyên môn và xã hội. Đặc biệt, Quốc hội đã ra nghị quyết ngày 27/11/2015 nêu ra chủ trương tiếp tục giữ môn học Lịch sử trong chương trình SGK mới. Trên cơ sở những chủ trương đổi mới trên, một yêu cầu tất yếu được đặt ra là cần làm sáng tỏ vấn đề lý luận sử dụng SGK theo hướng phát triển NL và xác định các biện pháp để phát triển NL cho HS trong DHLS. Qua việc thực hiện đề tài, chúng tôi hy vọng sẽ góp phần tìm kiếm những biện pháp để nâng cao chất lượng dạy và học lịch sử ở trường phổ thông.

Xuất phát từ những lí do nêu trên, chúng tôi lựa chọn vấn đề ***"Sử dụng SGK trong DHLS ở trường THPT theo hướng phát triển NL học tập của HS*** *(Thực nghiệm sư phạm qua dạy học lớp 11 - Chương trình chuẩn)*" làm đề tài luận án tiến sĩ.

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là quá trình sử dụng SGK theo hướng phát triển NL của HS trong DHLS ở trường THPT. Chủ thể sử dụng SGK là GV và HS với mối quan hệ tương tác sư phạm.

2.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu của đề tài là vấn đề sử dụng SGK theo hướng phát triển NL của HS trường THPT trong quá trình DHLS ở trên lớp và ở nhà qua dạy học lớp 11 (*Chương trình chuẩn*).

Luận án không đi vào nghiên cứu việc biên soạn chương trình, SGK, đánh giá kiểm định SGK mà tập trung nghiên cứu lý luận, thực tiễn của việc sử dụng SGK. Trên cơ đó đề xuất một số biện pháp phù hợp có thể thực hiện được trong điều kiện ở các trường THPT hiện nay nhằm phát triển NL của HS.

Về điều tra thực tế: Tiến hành điều tra thực tế việc sử dụng SGK Lịch sử của GV và HS ở trường THPT của một số địa phương có tính đại diện chọn mẫu vùng, miền thuộc Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ.

Về thực nghiệm (TN) sư phạm: Nội dung thực nghiệm là SGK Lịch sử lớp 11 (*Chương trình chuẩn*). Chúng tôi lựa chọn theo mẫu đại diện ở một số trường THPT thuộc các tỉnh Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở khẳng định vai trò, ý nghĩa của việc sử dụng SGK theo hướng phát triển NL của HS, đề tài xác định hệ thống các NL bộ môn của HS, những yêu cầu khi sử dụng SGK trong DHLS ở trường phổ thông, tập trung đề xuất các biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển NL, từ đó góp phần nâng cao chất lượng DHLS ở trường THPT.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục đích trên, luận án tập trung giải quyết những nhiệm vụ cụ thể sau:

Một là, tìm hiểu một số vấn đề lý luận cơ bản về SGK, cơ chế sư phạm của SGK trong mối tương quan với chương trình môn học, cấu trúc, vai trò, chức năng của SGK Lịch sử, vấn đề sử dụng SGK Lịch sử theo hướng phát triển NL học tập của HS, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học hiện nay.

Hai là, đánh giá đúng tình hình việc sử dụng SGK trong DHLS ở trường THPT hiện nay, phát hiện được những ưu điểm và nhược điểm trong việc sử dụng SGK đối với GV và HS, phân tích nguyên nhân của thực trạng việc sử dụng SGK Lịch sử ở trường THPT.

Ba là, đề xuất một số biện pháp chủ yếu về sử dụng SGK cho cả GV và HS trong quá trình DHLS ở trường phổ thông theo hướng phát triển NL học tập của HS; trong đó thể hiện rõ vai trò định hướng, tổ chức, tư vấn của GV, vai trò chủ động, tích cực, sáng tạo của HS.

Bốn là, thiết kế một số bài học theo những đề xuất của luận án và tiến hành TN sư phạm ở một số trường THPT để khẳng định tính khả thi của các biện pháp đưa ra.

4. Cở sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở phương pháp luận

Cơ sở phương pháp luận của đề tài là quan điểm của chủ nghĩa Mác -Lênin, tư tưởng

Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về giáo dục. Trong đó, chủ yếu và sát thực là những quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Căn cứ vào những nguyên tắc của nghiên cứu khoa học nói chung và đặc trưng của bộ môn cũng như nội dung, tính chất của đề tài, chúng tôi chủ yếu sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục sau:

- Phương pháp điều tra, khảo sát (bằng phiếu hỏi, phỏng vấn chuyên gia) để đánh giá thực tiễn việc sử dụng SGK trong DHLS ở trường THPT và việc sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS THPT.
- Phương pháp phân tích, tổng hợp các tài liệu về giáo dục học, tâm lý học, DHLS; về vấn đề NL, NL học tập, phát triển NL học tập của HS; SGK và việc sử dụng SGK theo hướng phát triển NL người học; nghiên cứu ý tưởng đổi mới chương trình, SGK Lịch sử ở trường THPT hiện nay.
- Phương pháp TN sư phạm: Thiết kế bài học TN và tiến hành TN ở một số trường THPT được lựa chọn có tính đại diện theo mẫu để kiểm chứng các biện pháp sư phạm. Phân tích, so sánh những ưu điểm của biện pháp sử dụng SGK trước và sau TN.
- Phương pháp phương pháp thống kê toán học để xử lý số liệu điều tra thực tiễn và kết quả TN sư phạm.

5. Giả thuyết khoa học

Nếu GV và HS vận dụng những biện pháp sử dụng SGK theo ý tưởng sư phạm mới, bảo đảm những yêu cầu chuyên môn mà luận án đề xuất thì sẽ phát triển được NL của HS trong quá trình DHLS; góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy của GV, phương pháp học tập của HS, nâng cao chất lượng bộ môn Lịch sử ở trường THPT.

6. Đóng góp của luận án

- Khái quát được một số vấn đề cơ bản của lý luận về sử dụng SGK Lịch sử theo hướng phát triển NL của HS gắn với quá trình đổi mới phương pháp DHLS hiện nay ở các trường THPT.
- Khẳng định vai trò, ý nghĩa của việc sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS đối với nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.
- Đánh giá đúng thực tiễn sử dụng SGK hiện hành trong DHLS ở trường THPT.
- Xác định được các NL bộ môn cần hình thành và phát triển cho HS trong DHLS ở trường phổ thông.
- Đề xuất được những yêu cầu cũng như biện pháp sử dụng SGK trong DHLS ở trường THPT theo hướng phát triển NL của HS.
- Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền về những đề xuất có thể triển khai trong quá trình đổi mới chương trình, SGK Lịch sử THPT sau năm 2015.

7. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

7.1. Ý nghĩa khoa học

Đề tài góp phần làm phong phú thêm lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Lịch sử về việc sử dụng SGK Lịch sử theo hướng phát triển NL học tập của HS.

7.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Kết quả nghiên cứu giúp GV môn Lịch sử ở trường THPT hiểu sâu sắc hơn và biết vận dụng các biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển NL của HS trong dạy học nhằm nâng cao chất lượng bộ môn.

- Với những kết quả nghiên cứu mới, luận án sẽ là tài liệu tham khảo bổ ích sử dụng trong nghiên cứu và học tập cho sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh các trường Sư phạm chuyên ngành Phương pháp DHLS.

8. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Nội dung luận án có bố cục gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài.

Chương 2: Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc sử dụng sách giáo khoa trong dạy học lịch sử ở trường THPT theo hướng phát triển năng lực học tập của học sinh.

Chương 3: Các biện pháp sư phạm sử dụng sách giáo khoa trong dạy học lịch sử ở trường THPT theo hướng phát triển năng lực của học sinh (*Thực nghiệm sư phạm qua dạy học lớp 11 - Chương trình chuẩn*).

Chương 4: Thực nghiệm sư phạm toàn phần.

CHƯƠNG 1:
TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. Những nghiên cứu về SGK và phương pháp sử dụng SGK của các tác giả nước ngoài

1.1.1. Tài liệu Tâm lý học, Giáo dục học

Năm 1976, cuốn sách *"Phát triển tư duy HS"* của M. Alêchxêep và các tác giả, đã chỉ ra mối quan hệ giữa tri thức và tư duy. Các tác giả cho rằng, kiến thức cơ bản có trong SGK chính là nền tảng cho việc phát triển tư duy tích cực của HS dưới sự hướng dẫn của GV để phân tích và khái quát tài liệu có nội dung sự kiện cụ thể và rút ra được những kết luận cần thiết đối với một bài học.

T.A. Ilina trong giáo trình "*Giáo dục học"* (Nxb Giáo dục, 1979) đã đề cập đến các phương pháp làm việc với SGK. Tác giả đã khái quát quá trình làm việc của HS với SGK, đề xuất cách thức hướng dẫn HS đọc SGK, đọc theo dàn ý và câu hỏi của GV, sau đó HS làm việc với SGK một cách hoàn toàn độc lập, đọc và tự ghi chép theo dàn ý, làm đề cương và ghi tóm tắt. Đối với tài liệu tham khảo, GV hướng dẫn HS đọc lần lượt toàn bộ nội dung cuốn sách, đọc nghiên cứu theo đề tài hoặc đọc từng phần theo cuốn sách theo nhiệm vụ học tập.

Trong cuốn "*Tự học như thế nào?"* (Rubakin N.A, Nxb Thanh niên, 1982) Rubakin đặc biệt quan tâm đến việc phát triển năng lực tự học cho người học. Theo tác giả, tự học không chỉ là xem sách mà phải biết so sánh cái viết trong sách với thực tế cuộc sống, biết so sánh cái khoa học với cái không khoa học, biết liên hệ giữa các môn khoa học.

Bộ sách 6 tập về *"Đổi mới phương pháp dạy học"* của tổ chức Hiệp hội Giám sát và xây dựng chương trình (ASCD), Hoa Kỳ, Nxb Giáo dục Việt Nam đã tiến hành xuất bản năm 2011. Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu lý thuyết, các tác giả đã giới thiệu các phương pháp đem lại hiệu quả dạy học như nhận ra sự giống và khác nhau, tóm tắt ghi ý chính, phương pháp khích lệ học tập và ghi nhận những cố gắng…Đó là những căn cứ khi sử dụng SGK một cách có hiệu quả trong phát huy năng lực HS.

1.1.2. Tài liệu giáo dục lịch sử

Tiêu biểu nhất phải kể đến công trình *"Chuẩn bị giờ học lịch sử như thế nào?"* của N.G. Đairi (Đặng Bích Hà, Nguyễn Cao Lũy dịch, Nxb Giáo dục, 1973). Theo Đairi, một trong những nhân tố có tác dụng làm cho giờ học lịch sử có hiệu quả chính là việc sử dụng SGK. Vì vậy, ông đưa ra sơ đồ sử dụng SGK, khai thác SGK nhằm giải quyết mối tương quan giữa nội dung bài giảng của GV và nội dung của SGK trong một giờ học.

Cùng quan điểm với Đairi, nhà nghiên cứu phương pháp dạy học của Liên Xô trước đây - A.A. Vaghin trong cuốn *"Phương pháp dạy học lịch sử ở trường phổ thông"* Hoàng Trung dịch (1978), đã trình bày các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học lịch sử như tầm quan trọng của đồ dùng trực quan, ý nghĩa của việc sử dụng SGK và tài liệu lịch sử.

SGK Lịch sử tiếp tục được nghiên cứu trong luận án tiến sĩ với nhan đề *"Sách giáo khoa lịch sử Nga cuối thế kỷ XX- đầu thế kỷ XXI ở Nga"* của Aleksei Orlovsky Yakovlevich năm 2002. Theo tác giả thì SGK là nơi chuyển tải không chỉ nội dung mà cả hệ thống các phương pháp đào tạo. Nó là một phương tiện để tổ chức quá trình giáo dục trong việc giáo dục công dân và giáo dục lòng yêu nước, yêu quê hương của mình.

M.T. Studennhikin (2007) trong cuốn "*Công nghệ hiện đại trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông"* cho rằng, nhiệm vụ quan trọng của quá trình dạy học không chỉ đơn thuần là việc mở rộng kiến thức lịch sử mà quan trọng hơn là việc hình thành các kĩ năng và phẩm chất cá nhân của người học…các kĩ năng gắn liền với việc phân tích và kiến giải các sự kiện, hiện tượng lịch sử…

1.2. Tài liệu nghiên cứu về sách giáo khoa và sử dụng sách giáo khoa ở trong nước

1.2.1. Tài liệu nghiên cứu Tâm lý học, Giáo dục học

Thái Duy Tuyên trong cuốn *"Giáo dục học hiện đại"* (NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001) cho rằng: SGK là phương tiện dạy học quan trọng nhất. Đây là nguồn tri thức cơ bản của HS, gắn chặt với HS suốt thời gian học. SGK cung cấp cho HS hệ thống tri thức và những tình cảm lành mạnh, những phương pháp và phong cách làm việc hiện đại. SGK giúp HS nhận thức thế giới hiện thực qua ngôn ngữ và ký hiệu, nghĩa là qua hệ thống tín hiệu thứ hai.

Đặng Thành Hưng trong cuốn *"Dạy học hiện đại - lý luận, biện pháp và kỹ thuật"*, (NXB Đại học Quốc Gia, Hà Nội, 2002) lại đi sâu nghiên cứu vấn đề tích cực hóa và các biện pháp tích cực hóa học tập. Tác giả nhấn mạnh, chỉ có phát huy tính tích cực thì người học mới có cơ hội nhất để thể hiện mình và phát triển mình. Tác giả cũng nêu lên những biện pháp, kĩ thuật nhằm làm cho giờ học đạt hiệu quả cao như kĩ thuật ghép nhóm, sử dụng câu hỏi, khai thác các phương tiện, tài liệu dạy học…đây thực sự là các giải pháp về tổ chức nhằm đảm bảo quá trình học tập diễn ra tích cực và hiệu quả, thúc đẩy khả năng học tập chủ động, sáng tạo của HS.

Hồ Ngọc Đại trong cuốn *"Bài học là gì",* (NXB Giáo dục, Hà Nội, 2010), SGK được phân ra nhiều trình độ, ít nhất có ba: bắt buộc, khuyến khích và tùy ý. Trong đó, trình độ bắt buộc là sườn của bài học, gồm những cái không thể không có; trình độ khuyến khích dành cho ai muốn vươn lên không đến nỗi khó khăn lắm và trình độ tùy ý dành cho những em đã vượt qua hàng rào trên một cách an toàn nhưng không bắt các em phải vượt qua hàng rào thứ ba này.

Hội thảo quốc tế về *"Sách giáo khoa trong xã hội hiện đại"* do Trường Đại học Sư phạm, Viện Nghiên cứu sách giáo khoa quốc tế Georg Eckert và Nhà xuất bản giáo dục phối hợp tổ chức năm 2004 được đánh giá là Hội thảo có tầm quan trọng đặc biệt về nghiên cứu SGK nói chung trong bối cảnh mới. Những vấn đề của việc đổi mới SGK như sự cần thiết phải đổi mới, cách thức đổi mới và những vấn đề đặt ra và kinh nghiệm khi đổi mới được nhiều tác giả thực sự chú trọng nghiên cứu

1.2.2. Tài liệu nghiên cứu trong dạy học lịch sử

Cuốn *"Phương pháp dạy học lịch sử"* do Phan Ngọc Liên và Trần Văn Trị chủ biên (tập 1 năm 1976 và tập 2 năm 1980), được tái bản và bổ sung có sửa chữa các năm 1998, 1999, 2000, 2001 đã giành hẳn một phần đề cập đến vấn đề phát triển năng lực nhận thức và năng lực hành động của HS trong dạy học lịch sử.

Cuốn *"Hệ thống phương pháp dạy học lịch sử ở trường trung học cơ sở"* do Trịnh Đình Tùng chủ biên, (Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội, 2005) đi sâu trình bày nội dung, phương pháp tự học và một số biện pháp cơ bản nâng cao chất lượng của việc tự học của HS ở nhà và trên lớp nhằm phát triển năng lực nhận thức và tư duy cho HS.

Nguyễn Thị Côi trong công trình *"Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử ở trường phổ thông*", (Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội, 2008) đưa ra quan điểm dạy học lịch sử là phải phát huy được các năng lực của HS. Ví dụ như, GV phải hướng dẫn để HS tự học. Hoạt động này sẽ có tác dụng to lớn trong việc phát huy năng lực độc lập làm việc, các kĩ năng, kĩ xảo học tập cho bản thân HS. Bên cạnh đó, GV cũng phải biết sử dụng các biện pháp dạy học khác nhau như dạy học nêu vấn đề, các phương tiện kỹ thuật hiện đại, các loại hình bài tập ngoại khóa…để nhằm phát huy tính tích cực, năng lực chủ động, sáng tạo của HS.

Một công trình khác đề cập khá nhiều đến năng lực và phát triển năng lực học tập lịch sử nữa là *"Phương pháp dạy học lịch sử*" tập 1 và tập 2 do tác giả Phan Ngọc Liên chủ biên, Nxb Đại học sư phạm Hà Nội 2002, tái bản có bổ sung năm 2009... tác giả không chỉ nêu lên khái niệm về năng lực, phát triển năng lực mà còn chú trọng phân tích những biện pháp nhằm phát triển hai năng lực chung là năng lực tư duy và năng lực thực hành cho HS.

Năm 2011, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tổ chức Hội thảo quốc gia về "*Nghiên cứu, giảng dạy Lịch sử trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển kỹ năng tự học cho HS".* Năm 2012, Bộ giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng với Hội khoa học lịch sử Việt Nam tổ chức một hôi thảo mang tầm cỡ quốc gia về "*Dạy học lịch sử ở trường phổ thông Việt Nam".* Năm 2016, Hội thảo "*Nghiên cứu và giảng dạy lịch sử trong bối cảnh hiện nay"* do Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tổ chức, đã đề cập nhiều vấn đề về chương trình, biên soạn SGK mới.

Ngoài ra, còn có nhiều bài viết đăng trên các Tạp chí cũng nghiên cứu về sách giáo khoa và sử dụng sách giáo khoa lịch sử: *"Kinh nghiệm Đairi với việc dạy môn sử"* (Lương Ninh và Nguyễn Thị Côi, Tạp chí nghiên cứu giáo dục, số 8, 1988); "Về *sách giáo khoa lịch sử ở phổ thông trung học"* (Nguyễn Thị Côi, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 3, 1993);…Các bài viết đã quan tâm, đề cập đến vấn đề SGK ở những mức độ, khía cạnh khác nhau.

1.3. Đánh giá khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã công bố và những vấn đề đặt ra tiếp tục cần nghiên cứu

Tổng quan những nguồn tư liệu, có thể thấy dù tiếp cận ở những góc độ khác nhau, với những thực nghiệm khác nhau nhưng các nhà giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục lịch sử đã đề cập khá toàn diện và chi tiết tới các vấn đề của SGK.

Những vấn đề mà chúng tôi kế thừa: *Thứ nhất,* chúng tôi tiếp thu những lý luận cơ bản về SGK nói chung và SGK lịch sử nói riêng; *Thứ hai,* chúng tôi sẽ tiếp thu những quan điểm lý luận về mối quan hệ, sự tương tác giữa giữa thầy và trò trong quá trình dạy học; *Thứ ba,* chúng tôi sẽ kế thừa các lý luận về việc sử dụng SGK nói chung và SGK lịch sử nói riêng trong phát triển các năng lực cho HS.

Từ tổng quan tư liệu và những khoảng trống mà các nguồn tư liệu trên chưa đề cập hoặc đề cập ở mức độ sơ lược, chúng tôi chỉ ra các vấn đề cần tiếp tục giải quyết trong luận án như sau: Thống nhất một số khái niệm chủ yếu liên quan; trên cơ sở xác định các năng lực chuyên biệt cần hình thành và phát triển cho HS trong dạy học bộ môn, đề tài khẳng định vai trò ý nghĩa của sách giáo khoa lịch sử đối với việc phát triển các năng lực chung và riêng của HS; đưa ra các hình thức biện pháp sử dụng sách giáo khoa lịch sử theo hướng phát triển năng lực HS; xác định rõ các yêu cầu đối với việc sử dụng sách giáo khoa theo hướng phát triển năng lực HS; nghiên cứu, đề xuất những kiến nghị trong việc biên soạn và sử dụng sác giáo khoa trong tương lai.

CHƯƠNG 2
CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA VIỆC SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA TRONG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC TẬP CỦA HỌC SINH

2.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1.1. Những vấn đề chung về sách giáo khoa, sách giáo khoa Lịch sử

2.1.1.1 Khái niệm "sách giáo khoa"

Trong "Từ điển Tiếng Việt" của Viện Ngôn ngữ, SGK được định nghĩa ngắn gọn là *"sách soạn theo chương trình giảng dạy ở trường học"*. Cách định nghĩa như vậy thực sự chưa bao quát được thuộc tính của SGK, mà mới chỉ phản ánh SGK như là một sản phẩm được qui định bởi chương trình, bị chi phối bởi chương trình.

Trong các văn bản pháp qui, SGK được xác định là loại sách dùng riêng cho các trường phổ thông, là phương tiện dạy học đặc biệt, do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, thẩm định, phê duyệt, được sử dụng chính thức, thống nhất, ổn định trong giảng dạy, học tập ở nhà trường nhằm thực hiện những mục tiêu cơ bản của giáo dục phổ thông.

Về quan niệm SGK đổi mới, trong tài liệu "Nội dung chính của chương trình giáo dục phổ thông tổng thể" của Bộ Giáo dục và Đào tạo (phát hành năm 2015) xác định: *SGK là tài liệu chính để dạy và học trong nhà trường, đáp ứng được những tiêu chí do Nhà nước quy định, đáp ứng được yêu cầu của người học, người dạy và yêu cầu của quản lý giáo dục*.

2.1.1.2. Chức năng của sách giáo khoa

Đối với quá trình dạy học, SGK thực hiện các chức năng cơ bản sau:

Chức năng thông tin

Chức năng định hướng tổ chức hoạt động dạy học

Chức năng tạo động cơ, gây hứng thú

Chức năng kiểm tra, đánh giá

2.1.1.3. Khái niệm và chức năng của "sách giáo khoa Lịch sử"

Trên cơ sở phân tích những quan niệm và mức độ khác nhau về SGK, đồng thời vận dụng kinh nghiệm về việc xây dựng chương trình, biên soạn SGK của một số nước tiên tiến (nhất là tham khảo trong các tài liệu về cải cách giáo dục của Mỹ, Nhật, Anh, Đức, Úc), chúng tôi xác định nội hàm của khái niệm SGK lịch sử (theo tinh thần đổi mới, nhằm vào việc phát

triển năng lực người học) có các thành tố sau: *(1) Nội dung SGK là thành tố có tính cốt lõi, quan trọng nhất của SGK Lịch sử…(2) Hình thức SGK là thành tố thể hiện nội dung*

SGK Lịch sử thống nhất các chức năng chung của SGK, trong đó có những biểu hiện cụ thể ở bốn phương diện sau:

- Chức năng SGK Lịch sử đối với người dạy
- Chức năng SGK Lịch sử đối với người học
- Chức năng SGK Lịch sử đối với người quản lý
- Chức năng SGK Lịch sử đối với phụ huynh HS

Từ cách hiểu như vậy, có thể thấy việc sử dụng SGK Lịch sử ở trường phổ thông theo hướng phát triển năng lực người học luôn bao hàm song hành, tương tác cả hoạt động của GV và HS, trong đó hoạt động của GV phải được tiến hành trước một bước.

2.1.1.4. Cấu trúc sách giáo khoa Lịch sử ở trường THPT

Theo tinh thần tiếp cận mới về SGK, nhiều nhà giáo dục lựa chọn cách phân chia nội dung SGK Lịch sử thành hai phần: Bài viết và cơ chế sư phạm.

- Bài viết tức là nội dung cơ bản của chương trình được trình bày ngắn gọn trong một số trang cho mỗi tiết học.

- Cơ chế sư phạm chỉ tất cả những thành tố trong SGK, trừ bài viết, dành cho một tiết học

Với cách phân chia như trên thì nội hàm khái niệm "cơ chế sư phạm" có tính thâm nhập trong cả kênh hình và kênh chữ; xét cho cùng thì việc đưa thông tin gì, đưa ra sao, nhằm mục đích gì thì đều là ý tưởng sư phạm được chắt lọc rất tinh tế của người biên soạn.

2.1.2. Phát triển năng lực HS trong dạy học môn Lịch sử ở trường THPT

2.1.2.1. Khái niệm "năng lực", và "phát triển năng lực HS" trong dạy học lịch sử ở trường THPT

Năng lực của HS là khả năng làm chủ hệ thống kiến thức, kỹ năng, thái độ...phù hợp với lứa tuổi và vận hành (kết nối) chúng một cách hợp lí vào thực hiện thành công nhiệm vụ học tập, giải quyết hiệu quả những vấn đề đặt ra cho chính các em trong cuộc sống. Khái niệm "năng lực" tuy là định nghĩa chung mang tính "tĩnh", nhưng thực chất nội hàm của nó đã mang tính "động", vì năng lực chỉ được phát hiện, khẳng định qua hoạt động thực tiễn, trong học tập thực chất là qua các hoạt động tương tác sư phạm giữa trò với thầy, giữa trò với trò, giữa trò với SGK và các nguồn thông tin khác.

2.1.2.2. Các năng lực cần được phát triển cho HS trong dạy học lịch sử ở trường THPT

Có nhiều quan niệm về thang năng lực của bộ môn, từ hệ thống kĩ năng, năng lực chung, có thể đưa ra các năng lực cụ thể cần được chú trọng đối với bộ môn Lịch sử ở trường phổ thông như sau:

- Năng lực thu thập và xử lý thông tin về các sự kiện hiện tượng lịch sử

- Năng lực tái hiện bức tranh quá khứ với những sự kiện hiện tượng lịch sử

- Năng lực xác định mối liên hệ logic của các sự kiện, hiện tượng lịch sử

- Năng lực đánh giá, giải thích các sự kiện hiện tượng theo quan điểm lịch sử

- Năng lực thực hành bộ môn lịch sử

- Năng lực vận dụng kiến thức lịch sử để hiểu biết các vấn đề đang diễn ra

- Năng lực trình bày các sự kiện, hiện tượng lịch sử

2.1.3. Sử dụng sách giáo khoa Lịch sử theo hướng phát triển năng lực học tập cho HS

2.1.3.1. Quan niệm sử dụng sách giáo khoa Lịch sử theo hướng phát triển năng lực

Việc sử dụng SGK hiện có hai xu hướng: tiếp cận theo nội dung và tiếp cận theo phát triển năng lực. Nếu theo hướng tiếp cận nội dung thì việc sử dụng sẽ thiên về khai thác những kiến thức đã có trong kênh chữ và kênh hình để GV truyền đạt, nêu câu hỏi dạng tái hiện kiến thức, còn HS thì dựa vào thông tin trong SGK để trả lời theo kiểu đọc lại một câu, một đoạn trong SGK, mặt khác sẽ học thuộc những thông tin được viết trong SGK. Nếu tiếp cận theo hướng phát triển năng lực người học thì trên cơ sở định hướng của GV thì HS mới có thể khai thác SGK một cách hiệu quả nhất, nghĩa là dùng SGK như một điểm tựa về kiến thức và về sự định hướng hoạt động học tập.

2.1.3.2. Những cơ sở của việc sử dụng sách giáo khoa Lịch sử theo hướng phát triển năng lực HS

- Mục tiêu của bộ môn Lịch sử ở trường THPT
- Đặc trưng kiến thức được trình bày trong SGK
- Đặc điểm nhận thức của HS

2.1.3.3. Vai trò, ý nghĩa của sách giáo khoa, sử dụng sách giáo khoa theo hướng phát triển năng lực đối với HS

- Vai trò

SGK ra đời cho nhà trường được ví như vầng trán cộng đồng, là nơi trau dồi học vấn sang trọng. Trên phương diện tổng thể, bộ SGK được coi là cuốn bách khoa toàn thư của đời sống. SGK là linh hồn của nền giáo dục và đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp trồng người.

Ngày nay, vai trò của SGK được coi là tài liệu chính thức để GV sử dụng trong giảng dạy và HS sử dụng trong học tập, đồng thời là là cơ sở xác định chuẩn kiến thức, kỹ năng để đánh giá kết quả học tập của HS. Việc đổi mới sử dụng SGK theo hướng phát triển năng lực là một trong những con đường, biện pháp nâng cao chất lượng dạy học lịch sử, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Đối với GV, SGK Lịch sử là loại tài liệu cụ thể hóa chương trình bộ môn, là nguồn thông tin lịch sử được chọn lọc có tính điển hình ở từng thời kỳ, giai đoạn phát triển của lịch sử thế giới và lịch sử dân tộc.

Đối với HS, sử dụng SGK có ý nghĩa trên 3 mặt (kiến thức, kĩ năng, thái độ). SGK là nguồn tri thức mới, với những thông tin lịch sử được trình bày theo ý tưởng sư phạm tối ưu, cung cấp những sự kiện, hiện tượng lịch sử cơ bản, chính xác, khoa học. Tiếp cập với kiến thức đã có trong kênh chữ và kênh hình trong SGK, HS từng bước phát triển các kỹ năng

học tập, thực hành. Xuất phát từ đặc trưng bộ môn, SGK thông qua hệ thống kiến thức có tác dụng đối với việc giáo dục tư tưởng tình cảm, đạo đức cho HS.

Như vậy, SGK lịch sử là cầu nối về kiến thức và cơ chế sư phạm giữa GV và HS, nó giúp cho người dạy biết hình dung và tổ chức hoạt động dạy học theo hướng phát huy năng lực HS, đồng thời nó là điểm tựa để HS có thể tự học, tự phát triển năng lực tư duy và hành động của chính mình.

2.2. CƠ SỞ THỰC TIỄN

2.2.1. Thực tiễn việc sử dụng sách giáo khoa ở một số nước trên thế giới

SGK Lịch sử ở các nước phát triển trên thế giới đều nhằm mục tiêu phát triển năng lực HS. Theo đó, nội dung SGK Lịch sử thường cấu trúc theo hai phần: trình bày nội dung kiến thức và phần gợi ý các hoạt động sư phạm. Việc sử dụng SGK không chạy theo khối lượng tri thức mà chú ý khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng nhận thức lịch sử, thái độ, tình cảm… vào giải quyết các tình huống trong cuộc sống hàng ngày của HS. Việc tích hợp và lồng ghép các giá trị thực tế đời sống vào SGK, tăng cường tính sư phạm, tính hấp dẫn và tính bền vững của SGK Lịch sử được đặc biệt chú trọng. SGK Lịch sử được sử dụng vừa là tài liệu cung cấp nội dung dạy học, vừa là nơi khởi đầu, kích thích sự tìm tòi kiến thức từ các nguồn khác nhau.

2.2.2. Thực tiễn việc dạy học lịch sử ở trường THPT

Để nắm rõ tình hình thực tiễn dạy học lịch sử của GV ở trường THPT, chúng tôi tiến hành phát phiếu hỏi hoặc phỏng vấn trực tiếp.

Trong những năm học gần đây, mặc dù đã có nhiều cố gắng của thầy cô giáo, song chất lượng dạy học lịch sử vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của xã. Việc dạy học lịch sử có nhiều đổi mới, tích cực hơn so với trước như cơ sở trường lớp được đầu tư, đồ dùng phương tiện dạy học lịch sử ngày càng phong phú, việc ứng dụng CNTT vào dạy học LS đang diễn ra sôi nổi; một số đáng kể GV đã và đang vận dụng nhiều phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Mặc dù có nhiều cố gắng, nhưng việc dạy học lịch sử hiện nay còn nhiều hạn chế, như: Cách dạy học theo lối cũ đọc - chép, thuyết giảng vẫn tồn tại. Nguyên nhân của thực trạng dạy học lịch sử hiện nay là: Vị trí môn học bị coi là môn phụ; chương trình, SGK và các phương tiện hỗ trợ còn lạc hậu, không hấp dẫn người học; hiệu quả phương pháp dạy học thấp.

2.2.2. Thực tiễn của việc sử dụng sách giáo khoa trong dạy học lịch sử ở trường trung học phổ thông

Nhằm đánh giá tình hình việc sử dụng SGK của GV và HS. Chúng tôi đã tiến hành điều tra, khảo sát GV, HS ở một số trường THPT ở các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, An Giang, Kiên Giang. Kết quả điều tra là cơ sở thực tiễn quan trọng để tác giả luận án đề xuất các biện pháp việc sử dụng SGK theo hướng phát triển năng lực học tập của HS.

Phiếu điều tra dành cho HS, chúng tôi nêu các câu hỏi nhằm tìm các hoạt động của HS trong quá trình học tập và các yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng SGK của các em.

Phiếu điều tra dành cho GV, chúng tôi đưa ra những câu hỏi nhằm tìm hiểu những nguyên nhân dẫn đến hiệu quả việc sử dụng SGK, đồng thời còn tìm hiểu những công việc GV tiến hành trong giờ lên lớp, những công việc đó có ảnh hưởng như thế nào đến việc sử dụng SGK của GV.

CHƯƠNG 3
CÁC BIỆN PHÁP SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA TRONG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC TẬP CỦA HỌC SINH

3.1. Một số yêu cầu khi xác định các biện pháp sử dụng sách giáo khoa trong dạy học môn lịch sử ở trường THPT theo hướng phát triển năng lực học tập HS

3.1.1. Quán triệt quan điểm của Đảng về phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học

Nghị quyết Đại hội XII chỉ rõ: "Chuyển mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học". Phát triển toàn diện năng lực HS tức là phát triển về kiến thức, kỹ năng, thái độ đối với lịch sử, để có được các mặt đó, HS buộc phải tư duy và thực hiện các thao tác cần thiết (làm việc với SGK, trao đổi với bạn, xin ý kiến của GV, thể hiện chính kiến của mình trước tập thể…).

3.1.2. Khai thác tổng hợp và hiệu quả các thành tố trong nội dung sách giáo khoa

Việc khai thác một cách toàn diện các thành phần SGK là một yêu cầu quan trọng. Khai thác hiệu quả SGK Lịch sử có nghĩa là không khai thác đơn lẻ, đối chiếu, hình thức...mà chú trọng chiều sâu, tính hiệu quả sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình nhận thức, tư duy lịch sử của HS.

SGK Lịch sử là tài liệu học tập cơ bản, có nhiều thành phần mà HS cần nắm vững khi học tập, đó là bài viết và những thành tố của "cơ chế sư phạm" như tranh ảnh, bản đồ, câu hỏi, bài tập…góp phần giúp HS hiểu sâu sắc bài viết. GV cần hướng dẫn HS tìm hiểu tất cả các thành tố trong nội dung SGK, làm cho các em nhận thức sâu sắc, toàn diện bài học. Tuy nhiên, nếu cứ để HS tự tìm tòi thì sẽ rất khó đi vào trọng tâm bài học, dễ sa vào đọc và ghi nhớ, nên cần phải có các thao tác định hướng của GV.

3.1.3. Phát triển một số kỹ năng cơ bản theo đặc trưng môn học để phát huy tính tích cực học tập của HS

Muốn đạt được mục đích phát huy khả năng tự học của HS trong sử dụng SGK lịch sử, GV cần lưu ý một số yêu cầu sau:

Thứ nhất, để HS tích cực quan sát, tìm hiểu nội dung SGK phục vụ bài học, GV vận dụng kiểu dạy học nêu vấn đề và phải tạo ra tình huống có vấn đề kết hợp với trao đổi, đàm thoại.

Thứ hai, GV phải luôn khơi dậy, tạo không khí hứng thú học tập cho HS, bằng cách sử dụng SGK kết hợp nhuần nhuyễn và linh hoạt với lời kể, miêu tả, tường thuật sinh động.

Thứ ba, GV hướng dẫn HS thường xuyên rèn luyện kỹ năng sử dụng SGK.

3.1.4. Các biện pháp sử dụng sách giáo khoa phải linh hoạt, phù hợp với khả năng nhận thức của HS

Trên cơ sở phân tích thuộc tính tâm lý, trình độ nhận thức của đối tượng HS, GV tổ chức cho HS sử dụng SGK vừa đảm bảo tính hiệu quả, vừa đảm bảo tính hứng thú. Do vậy, GV không đơn thuần chỉ sử dụng một biện pháp, lặp đi lặp lại dẫn đến hiện tượng nhàm chán, không hấp dẫn. Ngược lại, cần tổ chức cho HS sử dụng SGK một cách đa dạng, linh hoạt mới đem lại hiệu quả dạy học.

Dạy học lịch sử trong trường phổ thông phải đảm bảo được tính vừa sức đối với HS, nhằm giải quyết mâu thuẫn giữa khối lượng kiến thức vừa nhiều, vừa khó, vừa mới với thời gian và năng lực, trình độ có hạn của HS.

3.2. Các biện pháp sử dụng sách giáo khoa trong dạy học lịch sử ở trường THPT theo hướng phát triển năng lực học tập

3.2.1. Nhóm biện pháp sử dụng sách giáo khoa Lịch sử trong việc chuẩn bị bài học của GV

3.2.1.1. Sử dụng sách giáo khoa để xác định mục tiêu bài học

Xây dựng mục tiêu bài học là công việc khó và phức tạp, quyết định hiệu quả các công việc tiếp theo của GV trong quá trình chuẩn bị bài học. Mục tiêu bài học theo hướng tiếp cận mới vừa đáp ứng mục tiêu chung và đảm bảo mục tiêu phân hóa, có tính khả thi, là căn cứ để đánh giá.

Chúng tôi nghiên cứu thiết kế quy trình sử dụng SGK để xác định mục tiêu bài học lịch sử theo hướng phát triển năng lực HS.

(1) Sử dụng SGK trong việc xác định mục tiêu kiến thức

(2) Sử dụng SGK trong việc xác định mục tiêu kĩ năng

(3) Cách sử dụng SGK trong việc xác định mục tiêu thái độ

3.2.1.2. Sử dụng sách giáo khoa để xác định kiến thức cơ bản của bài

Thông qua việc khai thác triệt để kiến thức trong SGK, GV hướng dẫn, tổ chức HS nắm vững được kiến thức cơ bản của bài học (các sự kiện, niên đại, địa điểm, nhân vật, khái niệm, thuật ngữ, quy luật, bài học lịch sử).

Để xác định kiến thức cơ bản GV cần phân biệt rõ kiến thức cơ bản và kiến thức mở rộng, nâng cao trong SGK, xác định tiêu chí đánh giá kiến thức SGK và các dấu hiệu đặc trưng của kiến thức cơ bản.

Trên cơ sở nắm vững sơ đồ Đai-ri, chúng tôi vận dụng sáng tạo vào việc xây dựng sơ đồ để biểu thị mối quan hệ giữa hoạt động của GV và HS trong khai thác, sử dụng bài viết SGK, xác định kiến thức cơ bản được trình bày trong SGK như sau:

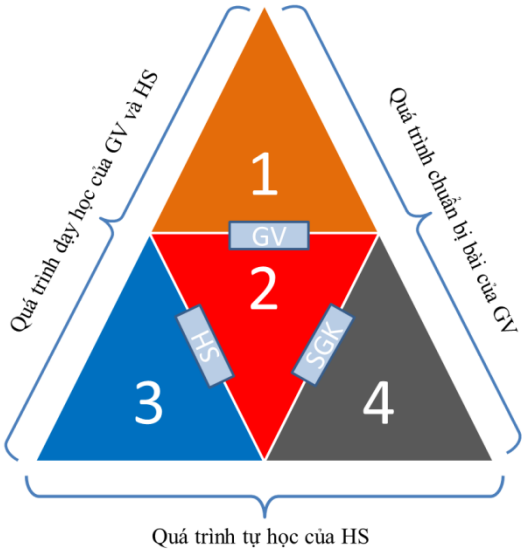

Sơ đồ 3.2. Sơ đồ xác định mối quan hệ kiến thức dạy-học với bài viết SGK

Trong đó, việc sử dụng SGK được đặt ở 3 chiều: GV sử dụng SGK chuẩn bị bài, HS sử dụng SGK để tự học; GV và HS sử dụng trong quá trình dạy học trên lớp.

3.2.1.3. Sử dụng sách giáo khoa để lựa chọn phương pháp dạy học

Trong một bài học lịch sử không bao giờ chỉ dùng một phương pháp dạy học mà phải phối hợp các phương pháp dạy học với nhau. Sự phối hợp các phương pháp dạy học trong một bài phải bắt đầu từ sự phân tích nội dung bài học qua nghiên cứu SGK. Nội dung về chính trị - xã hội: Phương pháp thích hợp là giải thích, phân tích, so sánh, kết hợp với sử dụng đồ dùng trực quan (sơ đồ). Nội dung kinh tế: Phương pháp dạy học phù hợp là phân tích, so sánh, sử dụng đồ dùng trực quan…

3.2.1.4. Sử dụng sách giáo khoa trong việc thiết kế hoạt động dạy học theo hướng khuyến khích HS tìm tòi, khám phá tri thức lịch sử

Thiết kế hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực cần hướng đến việc thúc đẩy sự tương tác giữa GV - HS và HS - HS, khuyến khích HS trao đổi, đánh giá, chia sẻ quan điểm, kinh nghiệm, cổ vũ tinh thần hợp tác, kỹ năng làm việc nhóm. Các hoạt động dạy học được nhấn mạnh là hoạt động tìm hiểu, khám phá, trải nghiệm, đặc biệt là vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống gắn với thực tế đời sống. Mỗi hoạt động thường tiến hành gồm hai bước: (1) Xác định mức độ kiến thức cần đạt khi tổ chức hoạt động học tập cho HS; (2) Tổ chức thực hiện hoạt động của GV và HS. Thông báo thông tin, cho HS làm việc với SGK, tư liệu lịch sử, đồ dùng học tập.

Chúng tôi sử dụng SGK để thiết kế hoạt động dạy học khám phá với các loại hình hoạt động như sau:

- *Hoạt động giải quyết vấn đề*
- *Hoạt động điều tra lịch sử*
- *Hoạt động đưa ra quyết định*

3.2.2. Nhóm biện pháp sử dụng sách giáo khoa Lịch sử ở trên lớp

3.2.2.1. Tổ chức HS khai thác kiến thức bài viết trong sách giáo khoa

Qua việc đọc bài viết SGK, HS tự tìm kiếm kiến thức và giải quyết vấn đề học tập của bài học, phát triển năng lực tự học dưới sự hướng dẫn, tổ chức của GV. Trong DHLS, GV tổ chức đọc bài viết SGK theo các hình thức và cách tiến hành như sau:

(1) Tổ chức HS đọc khái quát để xác định mục tiêu học tập

Xây dựng và thông báo mục tiêu học tập là sự mở đầu cho mỗi bài học mới. Trong cách dạy truyền thống, mục tiêu bài học được GV thông báo trong phần dẫn dắt vào bài mới, HS tiếp thu một cách thụ động và không tạo ra động cơ học tập. Dựa trên quan điểm dạy học phát triển năng lực HS, GV hướng dẫn, tổ chức cho HS chủ động xác định mục tiêu học tập của bản thân. Đọc khái quát chính là một phương thức để GV tổ chức cho HS khai thác bài viết để xác định mục tiêu học tập phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của cá nhân. Để tổ chức HS đọc khái quát SGK trong việc xác định mục tiêu học tập, chúng tôi vận dụng phương pháp đọc KWL (K viết tắt của Know, W viết tắt của Want, L viết tắt của Learn). GV tổ chức cho HS vận dụng phương pháp đọc KWL xác định mục tiêu học tập theo các bước:

Bước 1: HS nêu ra các từ, cụm từ/ý tưởng liên quan đến chủ đề, ghi vào cột K. GV chuẩn bị câu hỏi để giúp HS công não: "Em đã biết gì về bài học này" và tổ chức HS thảo luận những điều đã biết về bài học trước khi đọc. HS điền vào cột K.

Bước 2: HS xác định nội dung mong muốn học tập, điền vào cột W. GV yêu cầu HS liệt kê một loạt câu hỏi về những gì bản thân muốn biết thêm về bài học dựa trên những ý được liệt kê trong cột K. HS đọc lướt phần tóm tắt bài học, các tiêu mục trong SGK, các câu hỏi, bài tập trong SGK. Tiếp đó, HS thảo luận những gì bản thân muốn tìm hiểu.

Bước 3: HS đọc khái quát thu thập thông tin bài viết, viết ra những gì học được từ việc đọc sách SGK vào cột L. Đọc khái quát (skimiming) có nghĩa là đọc lướt qua các ý chính của phần bài viết mà không đi sâu vào nội dung chi tiết. Đọc lướt nhanh một số câu bên trong mỗi mục, thu thập thông tin những sự kiện, nhân vật, khái niệm lịch sử quan trọng, liệt kê những thông tin mới mà bạn đã học được vào cột L.

Bước 4: HS phân tích thông tin, xác định mục tiêu học tập cho bản thân

- Trên cơ sở hệ thống thông tin, kiến thức lịch sử đã đọc được, HS phân tích, chọn lọc kiến thức quan trọng và cần thiết cho bản thân.

- HS đối chiếu với mục tiêu chung của bài mà GV cung cấp với luận điểm của cá nhân.

Việc vận dụng phương pháp đọc KWL, GV giúp HS nâng cao khả năng đọc SGK Lịch sử bằng cách kích hoạt những kiến thức nền, tăng hứng thú học tập cho HS khi những điều cần học có liên quan trực tiếp đến nhu cầu về kiến thức của các em. Hoạt động này giúp HS bước đầu hình thành khả năng tự định hướng học tập, tự đánh giá kết quả học tập cho bản thân.

(2) Tổ chức HS đọc tìm ý chính bài viết SGK

Trong quá trình sử dụng SGK, việc tìm ra ý chính của bài viết là nhiệm vụ quan trọng, giúp HS khai thác được nguồn kiến thức nhiều nhất của SGK. Để phát triển năng lực tự học qua sự tìm tòi, phát hiện kiến thức SGK, GV tổ chức cho HS đọc tìm ý chính. Đọc

tìm ý chính (scanning) là hình thức đọc tìm ra ý bản chất, cốt lõi, chủ đạo và quan trọng nhất của bài viết. Đọc tìm ý chính nhằm mục đích tìm ra kiến thức để giải quyết các câu hỏi, bài tập nhận thức của GV. Đọc tìm ý chính có thể tiến hành khi đọc một đoạn hoặc toàn bộ bài viết của một mục. Các bước tổ chức việc đọc tìm ý chính bài viết SGK cho HS gồm có:

Bước 1: HS xác định mục đích việc đọc tìm ý chính, gồm: GV giao nhiệm vụ học tập bằng câu hỏi, bài tập nhận thức; GV nêu mục đích việc đọc tìm ý chính bài viết SGK; HS xác định việc đọc tìm ý để làm gì; GV yêu cầu HS cần phát hiện ra nội dung kiến thức để giải quyết câu hỏi, bài tập mà GV nêu ra.

Bước 2: GV hướng dẫn kỹ năng tìm ra ý chính với các công việc:

Bước 3: HS đọc tìm ý chính, gồm: HS thực hiện đọc tìm ý chính theo các kỹ năng mà GV hướng dẫn; HS ghi lại kết quả đọc tìm ý chính

Bước 4: Kiểm tra kết quả việc đọc tìm ý chính, gồm: HS đưa ra ý trả lời cho câu hỏi, bài tập nhận thức; GV thông báo ý trả lời đúng và nhận xét, đánh giá kết quả đọc tìm ý chính của HS.

(3) Tổ chức đọc bài viết SGK để tóm tắt

Tóm tắt là một kỹ năng hữu ích nhất mà người học cần phải có. Tóm tắt là diễn đạt lại những nội dung cơ bản dưới dạng khái quát và cô đọng nhất bằng ngôn ngữ và hành văn của cá nhân thông qua quá trình thao tác tư duy (phân tích, tổng hợp, so sánh...). Tóm tắt có thể dùng cho một đoạn, một mục trong bài. Tóm tắt nội dung đọc được từ SGK sẽ giúp HS ghi nhớ kiến thức một cách cô đọng, vững chắc.

GV tổ chức cho HS đọc bài vết SGK để tóm tắt theo các bước:

- *Bước 1*: Đọc toàn bộ nội dung cần đọc trong SGK.

- *Bước 2*: Liệt kê các ý cốt lõi trong nội dung đọc được, lược bỏ những ý phụ, những từ ngữ không quan trọng, chọn lựa những từ ngữ bao quát thay thế những từ ngữ diễn đạt trong SGK. Tổng hợp, hệ thống hóa, khái quát hóa các ý chính trong SGK để thành những ý chung nhất.

- *Bước 3*: Diễn đạt nội dung đã tóm tắt theo dạng khung: Khung tường thuật; Khung chủ đề - giới hạnh - minh họa; Khung vấn đề - giải pháp.

Bản tóm tắt phản ánh được nội dung cơ bản, cô đọng của nội dung đọc được. Sử dụng ngôn ngữ, ý kiến cá nhân nhưng không làm sai lệch kiến thức trọng tâm và tư tưởng chủ đạo của nội dung bài học. Bản tóm tắt có thể được trình bày bằng văn bản hoặc bằng sơ đồ...tùy theo nội dung và cách sáng tạo của người học.

3.2.2.2. Hướng dẫn HS khai thác kiến thức từ kênh hình sách giáo khoa

Kênh hình trong SGK là thành tố quan trọng của cơ chế sư phạm mà HS phải sử dụng trong quá trình học tập. Kênh hình không chỉ làm cho nội dung SGK sinh động, bài học hấp dẫn mà còn là một nguồi kiến thức, một bộ phận không thể tách rời của nội dung bài viết.

(1) Khai thác tranh ảnh lịch sử

GV hướng dẫn HS rèn luyện được kĩ năng khai thác kiến thức qua tranh ảnh thông qua các nhiệm vụ như sau: *Thứ nhất,* GV nêu mục đích khai thác thông tin từ tranh ảnh để

lĩnh hội kiến thức ẩn chứa trong tranh ảnh, biết cách diễn đạt nội dung từ tranh ảnh, rèn luyện kĩ năng quan sát, kỹ năng tư duy. *Thứ hai,* GV hướng dẫn HS xác định thể loại tranh ảnh được khai thác. *Thứ ba,* sau khi xác định thể loại tranh ảnh, GV hướng dẫn HS quan sát tổng thể để biết chủ đề của tranh ảnh đồng thời nêu hệ thống câu hỏi khai thác tranh ảnh. *Thứ tư,* GV hướng dẫn các kỹ năng khai thác tranh ảnh lịch sử cho HS.

(2) Khai thác bản đồ, sơ đồ, lược đồ, đồ thị lịch sử

Khi sử dụng bản đồ, sơ đồ, lược đồ, đồ thị trong giờ học lịch sử sẽ giúp HS có biểu tượng đúng địa điểm xảy ra sự kiện, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, chứng minh quá trình phát triển của lịch sử, đồng thời phát triển óc quan sát, trí tưởng tượng, khả năng diễn đạt ngôn ngữ, tính tích cực học tập của HS.

Để sử dụng các loại đồ dùng trực quan đạt hiệu quả cao, GV phải sử dụng hệ thống câu hỏi gợi mở kết hợp với miêu tả, tường thuật. Tùy nội dung từng bài mà SGK có những bản đồ, sơ đồ, lược đồ, đồ thị, mỗi loại có các cách "đọc" khác nhau, vì vậy GV cần giúp HS có được một số kỹ năng chung, trên cơ sở đó vận dụng vào từng loại cụ thể. Kỹ năng chung là: Hiểu các chú dẫn, kí hiệu; quan sát; kết hợp với kênh chữ để hình dung về diễn biến lịch sử; phân tích, rút ra được kết luận khái quát. Cần khắc phục tình trạng "thấy bắt mắt" thì quan sát, như vậy việc sử dụng SGK sẽ chỉ mang tính tự phát, thiếu ý tưởng sư phạm.

3.2.2.3. Hướng dẫn HS trả lời câu hỏi, bài tập sách giáo khoa

Trong SGK, sau mỗi mục, cuối bài đều có hệ thống câu hỏi làm nổi bật nội dung cơ bản của bài học. Trong SGK lịch sử có các loại câu hỏi như:

- Câu hỏi giữa bài mang tính gợi ý để HS dựa vào đó mà suy nghĩ, phát hiện vấn đề; đồng thời đó cũng là mắt xích nối ý đã qua với ý ở sau.

- Câu hỏi và bài tập cuối bài phục vụ việc học và làm bài của HS. Loại câu hỏi, bài tập này có tác dụng giúp HS nắm được những kiến thức cơ bản, những vấn đề cốt lõi mà bài học mang đến cho HS.

Để trả lời các câu hỏi, bài tập trong SGK, HS cần thực hiện các bước cụ thể:

- Bước 1: Đọc kĩ để xác định yêu cầu của câu hỏi (đây là công việc cần thiết, nắm được yêu cầu của câu hỏi là cơ sở để HS giải quyết vấn đề đúng hướng).

- Bước 2: Dựa vào yêu cầu của câu hỏi, đọc SGK vận dụng kiến thức, suy nghĩ câu trả lời.

- Bước 3: Hoàn thành câu trả lời, tự kiểm tra câu trả lời xem đúng và chính xác không và trình bày trước lớp.

- Bước 4: HS khác lắng nghe ý kiến, nhận xét và bổ sung câu trả lời của bạn.

Có thể thấy việc hướng dẫn HS trả lời câu hỏi, bài tập SGK đem lại hiệu quả trong dạy học lịch sử ở trường THPT, giúp HS giải quyết vấn đề học tập tốt hơn, có thể phát huy năng lực tư duy cho HS.

3.2.3. Nhóm biện pháp hướng dẫn HS sử dụng sách giáo khoa Lịch sử ngoài giờ lên lớp

3.2.3.1. Hướng dẫn HS đọc trước sách giáo khoa để chuẩn bị cho bài mới

Khi HS đọc trước bài học để chuẩn bị bài mới, các em không nhận thức được hết nội dung bài viết, kênh hình. Tuy nhiên, việc này giúp cho HS có một cái nhìn khái quát, hệ thống về bài học, nắm được những kiến thức đơn giản, dễ hiểu nhất, định hướng được nhận thức cho HS.

Để HS chuẩn bị đọc bài mới trong SGK có hiệu quả, GV cần hướng dẫn các bước cụ thể sau:

- Xác định được mục tiêu, nội dung và cách đọc trước SGK.
- Khai thác nội dung SGK để chuẩn bị tiếp thu kiến thức mới.
- Quan sát và tập khai thác các kênh hình trong SGK.
- Ghi lại những vấn đề khó hiểu như: thuật ngữ, khái niệm để được giải đáp.
- Xem trước câu hỏi, bài tập và nghĩ các phương án giải quyết.

Đọc bài viết SGK để ghi chép nội dung đã đọc là việc làm cần thiết để HS lưu lại những thông tin sau khi đọc sách, chủ yếu ghi lại những thuật ngữ, những vấn đề khó hiểu để GV giải đáp. Tuy nhiên, để HS thực hiện được các bước như trên GV không thể giao việc cho HS chung chung mà phải hướng dẫn cụ thể và làm mẫu để HS hình dung được các bước cần thực hiện, còn HS phải nghiêm túc trong quá trình thực hiện.

3.2.3.2. Hướng dẫn HS sử dụng sách giáo khoa để sưu tầm tư liệu lịch sử

SGK là tài liệu cơ bản trong quá trình dạy học nhưng chưa phải là tất cả, nên rất cần phải có sự tìm kiếm bổ sung các tư liệu lịch sử ở ngoài SGK. Trong thời đại công nghệ thông tin như hiện nay, có quá nhiều các tài liệu tư liệu phục vụ cho việc học tập, đây vừa là một thuận lợi cũng vừa là một thách thức đối với ai muốn sưu tầm tư liệu. Thuận lợi ở chỗ có nhiều tài liệu, thì GV cũng như HS có nhiều cách nhìn nhiều sự lựa chọn khác nhau phục vụ cho công việc giảng dạy cũng như học tập. Việc lựa các nguồn thông tin, tài liệu tham khảo cũng cần được GV định hướng, nếu không thì HS sẽ rất mông lung, có khi lại tìm kiếm nguồn tài liệu sai sự thật lịch sử.

3.2.3.3. Hướng dẫn HS sử dụng sách giáo khoa làm bài tập về nhà

Khi chuẩn bị kết thúc giờ học, GV thường giao bài tập về nhà cho HS nhằm giúp HS củng cố nội dung đã học, vận dụng kiến thức đã học vào các tình huống khác nhau sẽ làm sâu sắc hơn và tăng độ bền vững tri thức của người học. Hoàn thành bài tập trong SGK lịch sử không chỉ giúp HS ghi nhớ, tái hiện kiến thức mà còn giúp các em hiểu biết vững chắc, sâu sắc những sự kiện cơ bản; biết phân tích, đánh giá về các sự kiện, nhân vật lịch sử, rèn luyện được cách diễn đạt… Điều đó đòi hỏi HS cần biết cách sử dụng các tài liệu học tập, trong đó có SGK để giải quyết các bài tập về nhà. Mức độ sử dụng SGK để giải quyết bài tập về nhà đạt kết quả cao hay thấp sẽ là thước đo đánh giá năng lực nhận thức và năng lực tự học của HS.

Bài tập về nhà mà GV đưa ra cho HS bao gồm hai loại: bài tập trong SGK và bài tập do GV thiết kế. Khi phân tích loại đề bài tập về nhà cho HS, GV hướng dẫn có hai loại chủ yếu: loại đề bài luyện kiến thức; loại đề bài rèn luyện kĩ năng thực hành, hệ thống hóa kiến thức (lập niên biểu, vẽ biểu đồ, lược đồ…). Để giải quyết bài tập về nhà, GV hướng dẫn HS thực hiện theo các bước:

- Bước 1: Đọc và phân tích bài tập (gạch chân những từ quan trọng) để xác định nhiệm vụ cần phải giải quyết.

- Bước 2: Tìm kiếm và vận dụng kiến thức SGK (tái hiện kiến thức có sẵn hoặc sử dụng các thao tác tư duy như phân tích, so sánh, tổng hợp) đã học để làm bài tập.

- Bước 3: Diễn đạt nội dung câu trả lời và hoàn thành vào vở bài tập. Đối với các loại bài tập khác nhau GV lưu ý HS cách trả lời và trình bày khác nhau...HS phải nắm chắc, hiểu sâu được kiến thức SGK kết hợp với bài giảng của GV, mới giải quyết được câu hỏi, bài tập.

Đối với đề bài luyện kiến thức, đầu tiên HS cần xác định vị trí nội dung kiến thức cần tìm kiếm trong SGK, sau đó đọc SGK tìm ý, kết hợp vở ghi bài trên lớp để lập đề cương trình bày những phương án trả lời. Với các bài tập rèn luyện kĩ năng thực hành, HS dựa vào SGK lập bảng dữ liệu kiến thức, tìm các ý trả lời.

CHƯƠNG 4:
THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM TOÀN PHẦN

Ở chương 4, Luận án tập trung vào trình bày phần thực nghiệm toàn phần các biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển năng lực cho HS lớp 11 ở trường THPT, vận dụng tổng hợp các biện pháp đã phân tích ở chương 3. Từ kết quả thực nghiệm, chúng tôi xử lí số liệu, đánh giá và rút ra một số kết luận khái quát để kiểm chứng giả thuyết khoa học của Luận án.

4.1. Mục đích, đối tượng, địa bàn và GV thực nghiệm

Mục đích thực nghiệm sư phạm: Thực nghiệm sư phạm toàn phần để xác nhận tính đúng đắn về cơ sở lí luận của đề tài cũng như khẳng định tác dụng tích cực của việc sử dụng SGK theo hướng phát triển năng lực HS trong dạy học lịch sử.

Thực nghiệm sư phạm được tiến hành để kiểm nghiệm tính khả thi và tính hiệu quả của những biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển năng lực HS qua dạy học phần lịch sử lớp 11 - THPT (chương trình chuẩn) mà Luận án đề xuất.

Đối tượng và địa bài TN sư phạm: Chúng tôi chọn thực nghiệm là HS lớp 11 ở các trường THPT. Ở mỗi trường tham gia thực nghiệm, chúng tôi lựa chọn một lớp TN và lớp ĐC. Các lớp TN cũng như làm ĐC được chọn dựa trên một số nguyên tắc đảm bảo có sự tương đồng về điều kiện học tập, số lượng, trình độ và năng lực nhận thức của HS. Lớp TN và lớp ĐC đều do cùng 1 GV dạy.

Việc thực nghiệm được triển khai ở 6 trường trung học phổ thông trên địa bàn của 5 tỉnh, thành phố thuộc khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ: Thành phố Hà Nội, Hải Dương, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Bình Thuận. Thực nghiệm sư phạm toàn phần được tiến hành trong thời gian vào năm học 2014 - 2015 và 2015 - 2016.

GV dạy thực nghiệm là những GV dạy tại các trường THPT và THPT chuyên. Chúng tôi chọn GV dạy thực nghiệm là những người có kinh nghiệm trong giảng dạy với thâm niên công tác từ 5 năm trở lên, là GV khá và giỏi, nhiệt tình ủng hội việc đổi mới các

phương pháp dạy học để nâng cao hiệu quả dạy học; có hứng thú với luận án mà chúng tôi đề xuất.

4.2. Phương pháp thực nghiệm sư phạm toàn phần và quá trình chuẩn bị

4.2.1. Phương pháp thực nghiệm sư phạm

Quá trình thực nghiệm được tiến hành theo các bước như sau:

- Bước 1: Tác giả Luận án xây dựng kế hoạch thực nghiệm sư phạm.

- Bước 2: Tổ chức dạy học thực nghiệm. GV tiến hành dạy thực nghiệm theo giáo án thực nghiệm. Các GV đối chứng dạy theo giáo án tự soạn.

- Bước 3: Tổng hợp, xử lý số liệu và đánh giá kết quả TN. Để đánh giá kết quả thực nghiệm chúng tôi dựa trên hai căn cứ: về định lượng và về định tính.

4.2.2. Quá trình chuẩn bị thực nghiệm sư phạm

Quá trình chuẩn bị cho TN toàn phần bao gồm ba nội dung chính: Liên hệ với Ban Giám hiệu và GV các trường THPT; lựa chọn bài dạy phù hợp; chuẩn bị thiết bị, phương tiện dạy học; chuẩn bị phiếu kiểm tra.

Trên cơ sở những biện pháp sư phạm đã đề xuất, theo giới hạn của Luận án, chúng tôi tiến hành thực nghiệm sư phạm ở bài nghiên cứu kiến thức mới trong chương trình chuẩn Lịch sử lớp 11. Chúng tôi đã lựa lựa chọn các bài 17, 19, 21, 23 để tiến hành thực nghiệm sư phạm toàn phần, vận dụng tổng hợp các biện pháp đã tiến hành trong thực nghiệm sư phạm từng phần như đã đề cập trong chương 3. Do giới hạn về số trang nên Luận án chỉ giới thiệu các biện pháp thực nghiệm sư phạm toàn phần đối với bài 17 (tiết 1) và bài 23.

4.3. Giáo án thực nghiệm

Giáo án lớp thực nghiệm được soạn có thực hiện các biện pháp sư phạm của Luận án, được tác giả chuẩn bị cẩn thận, chu đáo. Giáo án thực nghiệm là sự kết hợp của các biện pháp sư phạm, phù hợp với những nội dung cụ thể của bài học, đảm bảo các yêu cầu của bài học.

4.4. Tiến hành thực nghiệm

Bài học thực nghiệm tiến hành có các nội dung: kiểm tra bài cũ, giới thiệu bài mới, tổ chức nghiên cứu kiến thức mới, kiểm tra hoạt động nhận thức và giao bài tập về nhà.

4.5. Kết quả thực nghiệm

4.5.1. Tổng hợp và đánh giá kết quả thực nghiệm

Kết quả kiểm tra trong quá trình thực nghiệm sư phạm cho thấy:

- *Về hiệu quả giảng dạy của GV và hiệu quả học tập của HS:* Khi tiến hành thực nghiệm sư phạm toàn phần, GV và HS ở lớp thực nghiệm được áp dụng các biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển năng lực. Khi tiến hành kiểm tra, chúng tôi thu được là kết quả của lớp TN cao hơn kết quả học tập của lớp đối chứng. Dựa vào kết quả đó, chúng tôi đi đến nhận định các biện pháp sử dụng SGK mà luận án đề ra có giá trị với việc phát triển năng lực HS trong dạy học lịch sử.

- *Về tinh thần, thái độ học tập:* Theo đánh giá của các GV tham gia thực nghiệm, hầu hết HS đều chủ động, tích cực, tự lực và sáng tạo trong các hoạt động học tập có sử dụng SGK.

Từ những kết quả trên cho thấy, biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển năng lực cho HS mà luận án đã trình bày đã đạt được hiệu quả. Điều này có thể khẳng định giả thuyết khoa học của luận án đặt ra là hoàn toàn đúng đắn, khả thi và hiệu quả.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Vấn đề đổi mới chương trình, SGK ở trường phổ thông nói chung và chương trình, SGK bộ môn Lịch sử nói riêng đang đặt ra yêu cầu bức thiết nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển NL và phẩm chất người học. Trong bối cảnh đó, chúng tôi đi sâu nghiên cứu những biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS, nhằm góp phần vào việc tìm kiếm hướng đổi mới cách thức sử dụng SGK Lịch sử cho GV và HS THPT. Sau thời gian triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài luận án, chúng tôi đưa ra một số kết luận sau:

1.1. Nhận thức đổi mới về SGK và sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS là một vấn đề mới, phức tạp. Đó là vấn đề liên quan đến sự kết nối tổng hòa giữa GV với HS, giữa SGK với các nguồn tài liệu, tư liệu khác, giữa việc sử dụng SGK trên lớp với sử dụng SGK sau giờ lên lớp. Trên cơ sở tiếp thu những kết quả nghiên cứu của các công trình đi trước, đề tài đã nghiên cứu, phân tích và làm rõ những vấn đề lí luận về khái niệm SGK, sử dụng SGK, NL và vai trò của việc sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS.

1.2. Luận án đã tiến hành khảo sát, điều tra một cách công phu, nghiêm túc trên đối tượng GV bộ môn Lịch sử và HS ở trường THPT về việc thực tiễn DHLS, thực tiễn việc sử dụng SGK hiện hành. Kết quả điều tra của luận án cho thấy GV đã nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng SGK nói riêng và dạy học theo hướng phát triển NL nói chung. Tuy nhiên, hầu hết GV lúng túng trong việc sử dụng SGK trong quá trình dạy học và hướng dẫn HS sử dụng SGK nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển NL. Nhiều GV chưa chú trọng đến việc rèn luyện kỹ năng sử dụng SGK cho HS. Chúng tôi cũng chỉ ra một số thuận lợi và khó khăn của việc sử dụng SGK Lịch sử hiện hành nhằm phát triển NL HS.

1.3. Để có cơ sở đúng cho việc đổi mới nhận thức của GV và HS trong việc sử dụng SGK trong quá trình dạy học môn Lịch sử ở trường THPT, tác giả luận án trình bày khái quát một số yêu cầu khi xác định các biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS. Luận án đã xác định cụ thể các yêu cầu sau: Quán triệt quan điểm của Đảng về dạy học theo hướng phát triển NL HS; khai thác tổng hợp và hiệu quả các thành tố trong nội dung SGK; chú ý phát triển một số kỹ năng cơ bản theo đặc trưng môn học để huy tính tích cực, chủ động học tập của HS; các biện pháp sử dụng SGK phải linh hoạt, phù hợp với khả năng nhận thức của HS.

1.4. Nhằm trang bị cho GV về phương pháp dạy học với việc sử dụng SGK Lịch sử theo hướng phát triển NL HS, tác giả luận án đề ra một số biện pháp chủ yếu về sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS. Có ba nhóm biện pháp chính: (1) Nhóm các biện pháp sử dụng SGK để chuẩn bị bài học; (2) Nhóm các biện pháp sử dụng SGK để giải quyết các nhiệm vụ học tập trên lớp; (3) Nhóm các biện pháp sử dụng SGK để ôn tập, củng cố, mở

rộng kiến thức sau giờ học trên lớp. Trong đó, nổi bật có những biện pháp như: Sử dụng SGK để xác định kiến thức cơ bản của bài dựa theo sơ đồ xác định mối quan hệ kiến thức dạy - học với bài viết SGK, vận dụng phương pháp đọc KWL, kỹ thuật đọc tích cực SQ3R…

Về chủ thể sử dụng SGK chúng tôi lựa chọn hướng tiếp cận: GV là người trước tiên phải thẩm thấu cơ chế sư phạm trong SGK, biết sử dụng SGK vào việc xây dựng các phương án tối ưu để thiết kế các hoạt động cho HS, khơi gợi hứng thú, định hướng nhận thức, đòi hỏi HS sử dụng SGK một cách tích cực; trên cơ sở đó, HS trực tiếp tìm tòi, phát hiện kiến thức, hình thành kĩ năng bộ môn trong quá trình sử dụng SGK.

1.5. Các biện pháp sử dụng SGK theo hướng phát triển NL được thiết kế, tổ chức thực nghiệm một cách khoa học và phù hợp với tinh thần đổi mới phương pháp dạy học bộ môn. Kết quả TN đã khẳng định giả thuyết khoa học mà đề tài luận án đặt ra là đúng đắn, có hiệu quả, khả thi. Có thể kết luận rằng: Đổi mới việc sử dụng SGK có ý nghĩa to lớn nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển NL người học. Vận dụng các biện pháp sử dụng SGK mà luận án đã đề ra là hướng đi cần thiết và có thể triển khai đại trà một cách sáng tạo ở các trường THPT. Tuy nhiên, đây mới chỉ là những kết quả nghiên cứu ban đầu, được tiến hành trong một môi trường sư phạm có lựa chọn với các điều kiện thuận lợi, còn trong thực tế chắc chắn còn nhiều khó khăn, thách thức cần tiếp tục nghiên cứu.

2. Kiến nghị

Trên cơ sở nghiên cứu đề tài, chúng tôi có một số kiến nghị sau:

2.1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

Trong chỉ đạo xây dựng chương trình và biên soạn SGK môn Lịch sử dùng cho các trường THPT cần quan tâm tới vấn đề thể hiện hài hòa kiến thức lịch sử với cơ chế sư phạm có tính định hướng cách sử dụng SGK nhằm phát triển NL HS. Việc biên soạn SGK cần chú trọng đến cấu trúc SGK, đảm bảo tính mới mẻ, sáng tạo, hiện đại, để SGK Lịch sử vừa là tài liệu cung cấp nội dung, ý tưởng dạy học vừa là nơi khởi đầu sự tìm tòi kiến thức đối với HS.

Trên cơ sở Chương trình chuẩn quốc gia Bộ GD&ĐT cần cho phép biên soạn nhiều bộ SGK Lịch sử để GV có thể quyết định lựa chọn bộ SGK nào để phù hợp với đối tượng HS. Các bộ SGK có thể lựa chọn những nội dung cụ thể khác nhau nhưng vẫn đáp ứng được mục tiêu đề ra của chương trình.

Trong công tác bồi dưỡng, đào tạo lại đội ngũ GV bộ môn Lịch sử và cán bộ quản lý chuyên môn với môn học Lịch sử ở trường THPT cần có những tài liệu chuyên đề chuyên sâu về sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS.

2.2. Đối với các Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ điều kiện cụ thể ở từng địa phương để chủ động tổ chức các hoạt động chuyên môn thường xuyên về đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử. Trong đó, cần tăng cường phát huy trí tuệ và tinh thần đổi mới của đội ngũ GV bộ môn Lịch sử, hướng vào thảo luận về cách thức sử dụng SGK theo từng dạng bài, phù hợp từng đối tượng GV và HS trên địa bàn và trong từng nhà trường. Việc đánh giá chuyên môn của GV định kỳ, kể cả thi giảng cũng cần có tiêu chí đổi mới sử dụng SGK theo hướng phát triển NL HS.

2.3. Đối với các trường sư phạm

Nhằm chuẩn bị thực hiện chương trình và SGK phổ thông mới, các trường sư phạm cần chủ động đổi mới, phát triển chương trình đào tạo, trong đó nên chú trọng đào tạo mới, đào tạo lại đội ngũ GV môn Lịch sử biết sử dụng SGK một cách hiệu quả, theo hướng phát triển NL HS. Trong quá trình đào tạo, các khoa, bộ môn cần tăng cường tổ chức thực hành, rèn luyện kỹ năng sử dụng SGK cho sinh viên, từ đó góp phần phát triển năng lực sinh viên, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp GV phổ thông hiện nay.